TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST
Ngày 03 - 7 - 2018
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình–Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đằng.

2. Ông Võ Hoàng Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Xuân Nữ, Thư ký Tòa án.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị P,sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: số nhà 771/D, ấp 4, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Ho Tong K, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ: Malaysia
.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 01/8/2017 của bà Nguyễn Thị P (Kim Thúy), bà P trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Thị P và ông Ho Tong K kết hôn vào ngày 05/3/2010, có đăng ký kết hôn tại Malaysia.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, bất đồng về ngôn ngữ và có khác biệt về cách sống, cũng như quan điểm sống. Do không thể tiếp tục chung sống với ông Ho Tong K nên vào ngày 26/6/2010, bà P trở về Việt Nam. Từ đó cho đến nay, vợ chồng không còn liên lạc với nhau.

Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được và cần để cả hai có thể tạo dựng cuộc sống mới của mình nên bà P yêu cầu được ly hôn với ông Ho Tong K.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà P xác định không có.

* Ông Ho Tong K đã được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng quá thời hạn mà ông Ho Tong K không có văn bản trả lời theo luật định.

Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1.Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 01/8/2017 của bà Nguyễn Thị P (Kim Thúy) tranh chấp ly hôn với ông Ho Tong K. Địa chỉ cư trú của ông Ho Tong K tại Malaysia. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và Điểm a khoản 1 Điều 38 Bộ Luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị P và ông Ho Tong K kết hôn vào ngày 05/3/2010, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Bà P yêu cầu ly hôn với ông Ho Tong K.

Ông Ho Tong K không có ý kiến.

Xét thấy: bà P và ông Ho Tong K có thời gian ngắn chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, bất đồng về ngôn ngữ và có khác biệt về cách sống, cũng như quan điểm sống. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 06/2010, bà P trở về Việt Nam và không hàn gắn tình cảm lại được. Thời gian vợ chồng sống xa nhau đã lâu nên bà P xác định không còn tình cảm với ông Ho Tong K và không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Điều này cho thấy, tình cảm vợ chồng giữa bà P và ông Ho Tong K đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn, đời sống chung không đạt nên bà P yêu cầu được ly hôn với ông Ho Tong K là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận yêu cầu của bà P.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà P xác định không có. Ông Ho Tong K không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì: bà P chịu án phí về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 38 và Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 56 và Điều 127 - Luật Hôn nhân và gia đình.

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị P được ly hôn với ông Ho Tong K.

2.Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4.Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân: bà Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 17313 ngày 02/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Ông Ho Tong K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị P phải chịu 3.200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp về dân sự (Bà P đã nộp xong).

Bà Nguyễn Thị P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ho Tong K có quyền kháng cáo trong hạn 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA (đã ký)
Phạm Thị Liên Hiệp

'' Để thi hành''
Đồng Tháp, ngày 04 tháng 7 năm 2019.
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Cục THA DS Tỉnh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

Phạm Thị Liên Hiệp